

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2023/HS-ST
Ngày 16- 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Minh Tuấn

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Đường Ngọc Đại

2/ Ông Nguyễn Xuân Thịnh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:* Ông Lưu Hoàng Minh - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2023/TLST-HS, ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C (tên gọi khác không), sinh ngày 27/5/1989; nơi sinh và cư trú: Thôn K, xã V, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị N; vợ: Nguyễn Thị Thu H (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2010; Tiền án: có 02 tiền án.

+ Bản án số 117/2017/HSST ngày 24/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, áp dụng Khoản 1 Điều 138, điểm p Khoản 1 Điều 46, điểm g Khoản 1 Điều 48 BLHS 1999 xử phạt C 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 55/2020/HS-ST ngày 18/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 (tái phạm) BLHS 2015 xử phạt C 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Tiền sự: không

- Nhân thân:

+ Bản án số 71/2009/HSST ngày 28/9/2009, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh xử phạt C 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong. Đã nộp án phí tháng 3/2010, đã được xóa án tích.

+ Ngày 11/5/2012, Chủ tịch UBND huyện Mê Linh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 24 tháng. Đến ngày 16/5/2014 chấp hành xong, đã được xóa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2023 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo C là: Bà Phan Thị Kim L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc; Địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 06/4/2023, tại phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Nguyễn Văn C là người nghiện ma túy gặp và mua 01 túi ma túy Heroine của một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy, C đi đến khu vực tổ dân phố Xuân Bến thuộc phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Công an phường Phúc Thắng kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng, cụ thể là:

- Thu tại lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn C 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các tinh bột màu trắng, được cho vào phong bì ký hiệu A1 niêm phong theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số: 965/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *“Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1881g (Không thấy một tám tám một gam, không kể bao bì), loại Heroine (Heroin) ...”*.

Cơ quan giám định đã hoàn lại A1 = 0,1071 gam mẫu và toàn bộ bao túi được niêm phong trong một bao giấy “MẪU TRẢ”.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo C, đến nay CQĐT không xác định được nhân thân, danh tính, địa chỉ cụ thể nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 69/CT- VKSPY ngày 03/7/2023, Viện kiểm sát nhân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 05 năm 05 tháng đến 05 năm 07 tháng tù. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý về vật chứng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C là bà Phan Thị Kim L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có gửi luận cứ bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo C chỉ học hết lớp 6 nên nhận thức pháp luật hạn chế, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo trung thực, thành khẩn và tỏ rõ sự ăn năn, hối hận đối với hành vi phạm tội của mình, lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 điều 249 đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 06/4/2023, tại khu vực tổ dân phố Xuân Bến, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an phường Phúc Thắng, Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi ma túy Heroine, khối lượng 0,1881gam với mục đích để sử dụng.

[3]. Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Văn C phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

....

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

2. Phạt tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

o) Tái phạm nguy hiểm”

[4]. Xét tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng tình hình trị an tại địa phương. Do vậy cần xử phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn C, thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo cũng đã 01 lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích và 01 lần bị xử lý hành chính, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn. Nên, bị cáo Nguyễn Văn C được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Nguyễn Văn C khai mua của người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng chưa xác minh được nên tiếp tục làm rõ xử lý sau. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy, trước khi bị cáo Nguyễn Văn C có nghề nghiệp tự do, thu nhập thấp không ổn định, trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, bị cáo không có tài sản gì, bản thân bị cáo đang bị tạm giam. Do vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn C là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ký hiệu A1 = 0,1071 gam mẫu và

toàn bộ bao túi được niêm phong trong một bao giấy “MẪU TRẢ”+ 0,00ml mẫu cùng bao túi được niêm phong theo quy định.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ, bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ ; điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn C được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/4/2023.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ký hiệu A1 = 0,1071 gam mẫu và toàn bộ bao túi được niêm phong trong một bao giấy “MẪU TRẢ”+ 0,00ml mẫu cùng bao gói niêm phong hoàn lại sau giám định.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn C được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS thành phố Phúc Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Tuấn